



Số: 220/2026/CV-PMT

Huế, ngày 11 tháng 08 năm 2026

**CÔNG KHAI DANH SÁCH 16 KHÁCH HÀNG
ĐÁP ỨNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN MUA NHÀ Ở XÃ HỘI THUỘC DỰ ÁN
NOXH TẠI KHU ĐẤT KÝ HIỆU XH1, KHU C, ĐÔ THỊ MỚI AN VÂN
DƯƠNG, PHƯỜNG MỸ THƯỢNG, THÀNH PHỐ HUẾ
(ĐỢT 5-TÒA G1 và ĐỢT 3-TÒA G5)**

- Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023;
- Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/07/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;
- Căn cứ Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản;
- Căn cứ Công văn số 135/2026/CV-PMT ngày 08/06/2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Mỹ Thượng về việc thẩm định và phê duyệt khách hàng mua nhà ở xã hội (đợt 4.tòa G1 – 08 trường hợp và đợt 2.tòa G5 – 20 trường hợp);
- Căn cứ văn bản số 5639/SXD-QLN&TTBĐS ngày 10/08/2026 của Sở Xây dựng Thành phố Huế về việc kiểm tra đối tượng đăng ký mua NOXH tại khối nhà G1 (đợt 5) và G5 (đợt 3) thuộc Dự án NOXH (Kinetic Living) tại khu đất ký hiệu XH1, Khu C - Đô thị mới An Vân Dương, Phường Mỹ Thượng, Thành phố Huế.

Thực hiện quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 34 Nghị định 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản, Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Mỹ Thượng công khai danh sách 16 khách hàng đáp ứng đủ điều kiện mua nhà ở xã hội thuộc Dự án NOXH tại khu đất ký hiệu XH1, Khu C, Đô thị mới An Vân Dương, phường Mỹ Thượng, thành phố Huế (Dự án Kinetic Living) (Đợt 5-Tòa G1 và Đợt 3-Tòa G5) theo danh sách đính kèm.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Website Dự án;
- Lưu BPKD, VT.
- Tài liệu kèm theo:
- Danh sách, hồ sơ 28 khách hàng



Nguyễn Đức Hải

**DANH SÁCH 08 KHÁCH HÀNG ĐÁP ỨNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN MUA NHÀ Ở XÃ HỘI THUỘC DỰ ÁN NOXH
TẠI KHU ĐẤT KÝ HIỆU XH1, KHU C, ĐÔ THỊ MỚI AN VÂN DƯƠNG, PHƯỜNG MỸ THƯỢNG, THÀNH PHỐ HUẾ
(ĐỢT 5 – Tòa G1)**

(Kèm theo Công văn số: 220/2026/CV-PMT ngày 11/02/2026)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CCCD/ CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Đối tượng	Người đứng đơn
1	Nguyễn Hồ Hằng Nga	10/11/1993	046193001167 cấp ngày 13/04/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191.781.058	Tổ dân phố Triều Thủy, Phường Mỹ Thượng, Thành phố Huế	Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định pháp luật	✓
	Nguyễn Ngọc Bảo	01/06/1997	046097012390 cấp ngày 20/03/2022, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 192.020.055	TDP Giáp Thượng, Phường Kim Trà, Thành phố Huế	Sỹ quan Công an nhân dân	Chồng
2	Phan Thanh Yên	20/11/1985	046185006033 cấp ngày 23/10/2025, tại Bộ Công An/ 191518712	10/54/7 Ưng Bình, Phường Vỹ Dạ, TP Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	✓
	Nguyễn Minh Quang	25/08/1979	046079010928 cấp ngày 12/08/2022, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191416987	10/54/7 Ưng Bình, Phường Vỹ Dạ, TP Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	Chồng
3	Hồ Thị Thanh	20/01/1982	045182003274 cấp ngày 10/08/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 197 096 629	Tổ dân phố Trung Đông, Phường Mỹ Thượng, Thành phố Huế	Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định pháp luật	✓
4	Nguyễn Nhật Linh	04/07/1990	046090013620 cấp ngày 18/09/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191.682.801	3/100 Ngự Bình, Phường An Cựu, Thành phố Huế	Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (Không có HĐLĐ)	✓
	Đặng Thị Hằng	15/07/1990	046190005860 cấp ngày 18/09/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191.682.893	3/100 Ngự Bình, Phường An Cựu, Thành phố Huế	Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (Không có HĐLĐ)	Vợ

(CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI ĐÓNG ĐƠN)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CCCD/ CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Đối tượng	Người đứng đơn
5	Nguyễn Thị Thanh Thanh	04/01/1990	046190017729 cấp ngày 21/09/2022, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191.705.656	Căn 507 nhà A, chung cư Vicoland, Phường Võ Dạ, Thành phố Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	✓
	Nguyễn Thanh Long	11/06/1990	049090028093 cấp ngày 21/09/2022, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 205.554.411	Căn 507 nhà A, chung cư Vicoland, Phường Võ Dạ, Thành phố Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	Chồng
6	Hoàng Đình Hải	05/12/1992	046092005706 cấp ngày 01/11/2022, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191.757.380	Thôn Trung Thạnh, Phường Phong Dinh, Thành phố Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	✓
7	Lê Văn Hiệp	29/04/1999	046099003111 cấp ngày 22/01/2026, tại Bộ Công An/ 192.060.425	Thôn Phường 5, Xã Phú Vang, Thành phố Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	✓
	Trần Thị Ngọc	25/05/1995	038195019878 cấp ngày 28/06/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 174.615.184	Thôn Phường 5, Xã Phú Vang, Thành phố Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	Vợ
8	Nguyễn Trương Thảo Nguyên	24/04/1999	045199000274 cấp ngày 09/11/2024, tại Bộ Công An/ 197.430.406	33 Tôn Thất Cảnh, Phường An Cựu, Thành phố Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	✓

**DANH SÁCH 08 KHÁCH HÀNG ĐÁP ỨNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN MUA NHÀ Ở XÃ HỘI THUỘC DỰ ÁN NOXH
TẠI KHU ĐẤT KÝ HIỆU XH1, KHU C, ĐÔ THỊ MỚI AN VÂN DƯƠNG, PHƯỜNG MỸ THƯỢNG, THÀNH PHỐ HUẾ
(ĐỢT 3 – Tòa G5)**

(Kèm theo Công văn số: 220./2026/CV-PMT ngày 11./08./2026)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CCCD/ CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Đối tượng	Người đứng đơn
1	Phan Dư Tú	23/09/1985	066085007829 cấp ngày 25/08/2025 tại Bộ Công An/ 191.832.879	Tổ 3 Khu vực 1, Phường Thủy Xuân, Thành phố Huế	Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định pháp luật	✓
	Dương Thị Hiếu	16/05/1990	046190012525 cấp ngày 14/09/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191.696.344	235 Văn Lang, TDP Khánh Mỹ, Phường Phong Điền, Thành phố Huế	Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định pháp luật	Vợ
2	Phan Thị Thanh Nhàn	20/12/1994	046194017309 cấp ngày 18/09/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191.825.491	Thủ Lễ 3, xã Quảng Điền, Thành phố Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	✓
	Đoàn Đại Khoa	02/10/1994	046094017564 cấp ngày 14/01/2022, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191.814.381	Dương Nỗ Đông, Phường Dương Nỗ, Thành phố Huế	Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (Không có HĐLĐ)	Chồng
3	Tôn Thất Hoài Nam	26/07/1984	046084011069 cấp ngày 07/11/2024 tại Bộ Công An/ 191.521.992	182 Phan Đăng Lưu, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế	Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (Không có HĐLĐ)	✓

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CCCD/ CMND	Địa chỉ thường trú/tạm trú	Đối tượng	Người đứng đơn
4	Hồ Minh Danh	21/07/1990	046090012506 cấp ngày 09/05/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191.683.834	Mong B, Xã Phú Vang, Thành phố Huế	Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định pháp luật	✓
	Lê Thị Thu Hoài	22/07/1989	045189004796 cấp ngày 09/05/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191.685.170	42 Thạch Hãn, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế	Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định pháp luật	Vợ
5	Ngô Lê Uyển Nhi	14/05/2001	046301006111 cấp ngày 07/05/2026 tại Bộ Công An/ 191.918.451	57 Nguyễn Khoa Vy, Phường Võ Dạ, Thành phố Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	✓
6	Phạm Hồng Phúc	14/03/2003	046203010816 cấp ngày 02/07/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191 929 509	31 Nguyễn Chí Thanh, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	✓
7	Bùi Trương Quỳnh Thi	13/08/1997	046197001151 cấp ngày 22/04/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191.897.599	15/21 Ngô Gia Tự, Phường Thuận Hóa, Thành phố Huế	Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (không có HĐLĐ)	✓
8	Nguyễn Văn Bảo Thiện	01/01/1994	046094000391 cấp ngày 02/04/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191837127	Tổ 5, Phường Thanh Thủy, Thành phố Huế	Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (có HĐLĐ)	✓
	Hồ Thị Thu Uyên	09/07/1997	046197009750 cấp ngày 05/12/2021, tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH/ 191990443	Tổ 5, Phường Thanh Thủy, Thành phố Huế	Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (có HĐLĐ)	Vợ